





















**Câu 23:** Đột biến mất đoạn NST số 21 ở người gây bệnh

- A.** ung thư máu.                      **B.** mù màu  
**C.** tiếng khóc như mèo.           **D.** bạch tạng.

**Câu 24:** Chọn trình tự thích hợp của các nuclêôtit trên ARN được tổng hợp từ một đoạn mạch khuôn là: AGXTTAGXA

- A.** AGXUUAGXA                      **B.** UXGAAUXGU  
**C.** AGXTTAGXA                      **D.** TXGAATXGT

**Câu 25:** Dạng đột biến phát sinh do không hình thành thoi vô sắc trong quá trình phân bào là đột biến

- A.** tự đa bội .                          **B.** chuyển đoạn NST  
**C.** lệch bội                              **D.** lặp đoạn NST.

**Câu 26:** Mất đoạn NST thường gây nên hậu quả

- A.** gây chết hoặc giảm sức sống.  
**B.** có thể chết khi còn là hợp tử.  
**C.** không ảnh hưởng gì tới sức sống của sinh vật.  
**D.** cơ thể chỉ mất đi một số tính trạng nào đó.

**Câu 27:** Trong quá trình nhân đôi ADN, mạch đơn mới được tổng hợp liên tục trên mạch khuôn

- A.** 3' → 5'                              **B.** 5' → 3'  
**C.** cả 2 mạch của ADN              **D.** không có chiều nhất định

**Câu 28:** Dạng đột biến nào dưới đây ở cây trồng có thể tạo ra những cây có cơ quan sinh dưỡng to, phát triển khỏe, chống chịu tốt?

- A.** Đột biến gen                      **B.** Đột biến.  
**C.** Đột biến lệch bội.              **D.** Đột biến đa bội thể.

**Câu 29:** Câu có nội dung sai là:

- A.** Đột biến gen khi phát sinh sẽ được tái bản qua cơ chế tự nhân đôi của ADN.  
**B.** Đột biến gen là những biến đổi xảy ra trên phân tử ADN.  
**C.** Tất cả đột biến gen khi phát sinh đều thể hiện bằng kiểu hình của cơ thể.

**D.** Đột biến gen có khả năng di truyền cho thế hệ sau.

**Câu 30:** Một đoạn mạch gốc của gen sao mã ra mRNA có trình tự các nu như sau:

..... TGG GXA XGT AGX TTT .....

.....2.....3.....4.....5.....6.....

Đột biến xảy ra làm G của bộ ba thứ 5 ở mạch gốc của gen bị thay bởi T sẽ làm cho

- A.** trình tự axit amin từ vị trí mã thứ 5 trở đi sẽ thay đổi.  
**B.** chỉ có axit amin ở vị trí mã thứ 5 là thay đổi.  
**C.** quá trình tổng hợp prôtêin sẽ bắt đầu ở vị trí mã thứ 5.  
**D.** quá trình dịch mã sẽ dừng lại ở vị trí mã thứ 5.

**Câu 31:** Hiện tượng di truyền nào làm hạn chế tính đa dạng của sinh giới do làm giảm biến dị tổ hợp?

- A.** hoán vị gen                      **B.** tương tác gen.  
**C.** phân li độc lập.                **D.** liên kết gen.

**Câu 32:** Một giống cà chua có alen A qui định thân cao, a qui định thân thấp, B qui định quả tròn, b qui định quả bầu dục, các gen liên kết hoàn toàn. Phép lai nào dưới đây cho kiểu hình 100% thân cao, quả tròn.

- A.** Ab/aB x Ab/ab                **B.** AB/AB x AB/Ab  
**C.** AB/ab x Ab/aB                **D.** AB/ab x Ab/ab

**Câu 33:** Cơ sở tế bào học của hiện tượng hoán vị gen là gì?

- A.** Trao đổi chéo giữa các crômatic trong nhiễm sắc thể kép tương đồng ở kì đầu của giảm phân  
**B.** Hoán vị gen xảy ra như nhau ở cả 2 giới đực và cái.  
**C.** Các gen nằm trên cùng 1 nhiễm sắc thể bắt đầu không bình thường trong kì đầu của giảm phân  
**D.** Sự phân li độc lập và tổ hợp tự do của các nhiễm sắc thể.

**Câu 34:** Phát biểu nào sau đây không đúng với tần số hoán vị gen?

- A.** Càng gần tâm động, tần số hoán vị gen càng lớn.

































































- A. quy định trình tự sắp xếp các aa trong phân tử prôtêin
- B. mang thông tin mã hoá các aa.
- C. mang tín hiệu khởi động và kiểm soát quá trình phiên mã
- D. mang tín hiệu kết thúc phiên mã

**Câu 14:** Loại đột biến nào sau đây **không** làm thay đổi chiều dài của gen?

- A. Thêm một cặp Nuclêôtit.
- B. Mất hoặc thêm một cặp Nuclêôtit.
- C. Mất một cặp Nuclêôtit.
- D. Thay thế một cặp Nuclêôtit.

**Câu 15:** Dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành loài mới là

- A. Đảo đoạn.
- B. Lặp đoạn.
- C. Chuyển đoạn.
- D. Mất đoạn.

**Câu 16:** Một phân tử mARN gồm hai loại ribonucleôtit A và U thì số loại bộ ba trong mARN có thể là:

- A. 8 loại;
- B. 6 loại;
- C. 4 loại;
- D. 2 loại;

**Câu 17:** Quá trình nhân đôi ADN được thực hiện theo nguyên tắc gì?

- A. Mạch liên tục hướng vào, mạch gián đoạn hướng ra chạc ba tái bản.
- B. Nguyên tắc bổ sung và nguyên tắc bán bảo toàn.
- C. Hai mạch được tổng hợp theo nguyên tắc bổ sung song song liên tục.
- D. Một mạch được tổng hợp gián đoạn, một mạch được tổng hợp liên tục.

**Câu 18:** Trong cơ chế điều hòa hoạt động của opêron Lac ở *E.coli*, khi môi trường không có lactôzơ thì prôtêin ức chế sẽ ức chế quá trình phiên mã bằng cách









	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể DB thuộc dạng 3 nhiễm (2n +1)</li> <li>b.- Các trường hợp thể 3 nhiễm: <math>C_6^1 = 6</math></li> <li>- Các trường hợp thể 3 nhiễm kép: <math>C_6^2 = 15</math></li> </ul>
Câu 3	<p>a.- Do sự phân li độc lập và tổ hợp tự do của các cặp NST tương đồng trong phát sinh giao tử-&gt; sự phân li độc lập, tổ hợp tự do của các cặp alen tương ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐK: + Mỗi cặp tính trạng do 1 cặp gen qui định</li> <li>+ Mỗi cặp gen nằm trên 1 cặp NST tương đồng khác nhau</li> </ul> <p>b. . P: ♀ AaBbDd      x      ♂ AaBbDd</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SL các loại giao tử của P: <math>2^3 = 8</math></li> <li>- SLKG ở F<sub>1</sub>: <math>3^3 = 27</math></li> <li>- SLKH ở F<sub>1</sub>: <math>2^3 = 8</math></li> <li>- TLKG giống ♂: <math>\frac{2}{4}Aa \times \frac{2}{4}Bb \times \frac{2}{4}Dd = \frac{8}{64}AaBbDd = \frac{1}{8}AaBbDd</math></li> </ul>
Câu 4	<p>a.- Kết quả phép lai thuận khác kết quả phép lai nghịch trong đó con lai luôn giống mẹ( vì vai trò DT chủ yếu thuộc về TBC)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tính trạng DT không tuân theo các qui luật DT NST( vì TBC không phân phối đều)</li> <li>- Tính trạng do gen TBC qui định vẫn tồn tại khi thay thế nhân TB</li> </ul> <p>b. – Phép lai thuận nghịch</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì: tính trạng do gen trong TBC qui định-&gt; kết quả phép lai thuận khác lai nghịch và con luôn giống mẹ</li> <li>- Vì con nhận TBC từ mẹ</li> </ul> <p>c. – Vì KG bố( mù màu): <math>X^mY</math> -&gt; cho con gái giao tử <math>X^m</math> =&gt; KG của của người phụ nữ(bt): <math>X^M X^m</math></p> <p>- SDL:</p> <p style="margin-left: 150px;">P: ♀ <math>X^M X^m</math>      x      ♂ <math>X^m Y</math></p> <p style="margin-left: 150px;">G : <math>X^M</math> : <math>X^m</math>          <math>X^M</math> : Y</p> <p>F<sub>1</sub>:</p> <p style="margin-left: 150px;"><math>1/4 X^M X^M</math>: <math>1/4 X^M X^m</math> : <math>1/4 X^m Y</math> : <math>1/4 X^m Y</math></p>

















- A. 2.      B. 3.      C. 4.      D. 5

[www.eLib.vn](http://www.eLib.vn)